TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**
Số:94/2023/QĐST- HNGĐ	*K, ngày 03 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 43/2023/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1991; HKTT: Thôn X, xã T, huyện K, TP Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị đơn*: Anh Hồ Sĩ T, sinh năm 1996; HKTT và nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện K, TP Hà Nội;

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và anh Hồ Sĩ T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Hồ Sĩ T có 01 con chung tên Hồ Việt Anh, sinh ngày 30/9/2020. Khi ly hôn, giao cháu V cho chị D được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu mới. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của anh T cho chị D cho đến khi cháu Việt Anh đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu mới.

Anh Hồ Sĩ T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, nợ chung vợ chồng: Chị Nguyễn Thị D và anh Hồ Sĩ T không yêu cầu, Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai AA/2020/0073829 ngày 23/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Hoàn trả chị Nguyễn Thị D 150.000 đồng tạm ứng án phí.

Trong trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo điều 26 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận tự nguyện thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự. Trình tự thủ tục được thực hiện theo điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS h: K;
- UBND xã Trung Mầu, h: K, Hà Nội (ĐKKH số 07/2020, ngày 02/3/2020);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Quang